

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ MỚI  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2020/HS-ST  
Ngày 30 / 11 / 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Chí Bình.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trương Phước Công;

Ông Phan Tấn Tài.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tấn Kiệt.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Ông Lê Hoàng Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T, sinh năm 1991, tại thành phố L, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Trần Thị D (đã chết); chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: chưa;

Nhân thân:

- Ngày 14/8/2012, bị Ủy ban nhân dân thành phố L ra quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng; chấp hành xong ngày 07/7/2014.

- Ngày 13/6/2015, bị Ủy ban nhân dân phường M, thành phố L ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường trong thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; chấp hành xong ngày 12/9/2015.

Bị tạm giữ từ ngày 26/7/2020 đến ngày 04/8/2020 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông Y Khai N, sinh năm 1992; nơi cư trú: ấp B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

- Bà Trịnh Thị Kim L, sinh năm 1962; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Ông Đặng Thân Đ, sinh năm 1988; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

*Người làm chứng:*

- Ông Nguyễn Văn Q; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Quang S; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn E; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 26/7/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an xã L phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy - Công an huyện C kiểm tra bắt quả tang tại khu vực tổ A, ấp L, xã L, Nguyễn Thành T tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 hộp giấy màu cam - trắng, bên trong có 03 bìch nylon (01 bìch có rãnh khóa màu xanh, 02 bìch có rãnh khóa màu đỏ) chứa chất tinh thể màu trắng, tất cả được để trong bọc nylon màu trắng treo bên trái бага xe mô tô biển số 47E1-311.04 do T điều khiển và các vật chứng khác có liên quan. T khai chất tinh thể màu trắng là ma túy đá, mua của người tên C (chưa rõ họ, địa chỉ) ở Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 4.000.000 đồng, mục đích để sử dụng.

- Vật chứng thu giữ: 01 hộp giấy màu cam - trắng, bên trong có 03 bìch nylon (01 bìch có rãnh khóa màu xanh, 02 bìch có rãnh khóa màu đỏ) chứa chất tinh thể màu trắng; 01 bọc nylon màu trắng; 01 nỏ thủy tinh; 01 cân điện tử vỏ bên ngoài màu đen, mặt cân màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng có gắn 02 thẻ sim (sim Vinaphone số 0912.747.411, sim Viettel số 0976.758.391) và 01 xe mô tô nhãn hiệu EXCITER, có gắn biển số 47E1-311.04.

- Căn cứ Kết luận giám định số 174/KLGT-PC09(MT) ngày 30/7/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A, kết luận: Mẫu gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 4,7743 gam.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới khởi tố, tạm giam T để điều tra xử lý.

Tại Cáo trạng số 44/CT-VKSCM ngày 29 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Pháp luật nghiêm cấm việc sử dụng, tàng trữ, vận chuyển, mua bán ma túy dưới mọi hình thức. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội và tội phạm. Về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu do đã 02 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và 01 lần bị đưa đi cắt cưa giải độc nhưng không sửa đổi. Cho nên, đề nghị xử phạt nghiêm bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có cha là thương binh hạng 4/4. Cho nên, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung, do bị cáo nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên đề nghị không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng các Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy lượng ma túy, 01 hộp giấy màu cam - trắng, 01 bọc nilon màu trắng, 01 nỏ thủy tinh và 01 cân điện tử bị thu giữ; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng có gắn 02 thẻ sim Vinaphone, Viettel và 01 xe mô tô nhãn hiệu EXCITER, có gắn biển số 47E1-311.04.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo, bị cáo Nguyễn Thành T khai nhận, vào ngày 25/7/2020, bị cáo mua của người tên C (không rõ họ, địa chỉ) ở thành phố Hồ Chí Minh 03 bạch ma túy đá với số tiền 4.000.000 đồng. Bị cáo sử dụng 01 lần, số còn lại cất giấu. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 26/7/2020, Mỹ T (bạn của bị cáo, không rõ họ, địa chỉ) rủ bị cáo đến nhà trọ B để sử dụng ma túy. Bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu EXCITER biển số 47E1-311.04, mang theo bọc ma túy. Khoảng 15 giờ cùng ngày, bị cáo vừa đến nhà trọ B, chưa vào nhà trọ thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang, thu giữ 01 hộp giấy màu cam - trắng, bên trong có 03 bạch nilon (01 bạch có rãnh khóa màu xanh, 02 bạch có rãnh khóa màu đỏ) chứa chất tinh thể màu trắng, tất cả được để trong bọc nilon màu trắng treo bên trái бага xe mô tô biển số 47E1-311.04 và các vật chứng khác có liên quan.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra; phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 26/7/2020 do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới lập; biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 26/7/2020 cùng sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường kèm theo do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới lập; lời khai của ông Đặng Thân Đ (quản lý nhà trọ B), ông Nguyễn Quang S, ông Nguyễn Văn E về việc chứng kiến lực lượng Công an khám xét, thu giữ của bị cáo 01 hộp giấy màu cam - trắng, bên trong có 03 bạch nilon chứa chất tinh thể màu trắng, tất cả được để trong bọc nilon màu trắng và các vật chứng khác có liên quan vào khoảng 15 giờ ngày 26/7/2020 tại khu vực nhà trọ B, thuộc ấp L, xã L, huyện C.

Bên cạnh đó, lời khai của bị cáo còn phù hợp với vật chứng bị thu giữ khi bắt quả tang gồm: 01 hộp giấy màu cam - trắng, bên trong có 03 bạch nilon (01 bạch có rãnh khóa màu xanh, 02 bạch có rãnh khóa màu đỏ) chứa chất tinh thể màu trắng, 01 bọc nilon màu trắng, 01 nỏ thủy tinh, 01 cân điện tử, 01 điện thoại di động hiệu Samsung có gắn 02 thẻ sim và 01 xe mô tô biển số 47E1-311.04.

Theo Kết luận giám định số 174/KLGT-PC09(MT) ngày 30/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A, chất tinh thể màu trắng bên trong các bạch nilon thu giữ của bị cáo được giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 4,7743 gam.

Từ các căn cứ trên có cơ sở xác định, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 4,7743 gam.

Bị cáo là người thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước nhưng vẫn cố ý thực hiện thông qua việc cất giấu ma túy và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân, ma túy là chất gây nghiện. Một khi đã sử dụng thì khó có thể từ bỏ được. Chúng được xem nguyên nhân làm suy giảm sức khỏe, suy thoái nòi giống. Tệ nạn ma túy còn được xem là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm, làm lan truyền đại dịch HIV/AIDS, ảnh hưởng nghiêm trọng trật tự, an toàn xã hội.

Bị cáo là người thành niên, đang ở tuổi lao động nhưng lại lao vào con đường nghiện ngập. Để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng lớn đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực hiện. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân không tốt do đã 02 lần bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo. Bị cáo có cha (ông Nguyễn Văn Q) là thương binh 4/4. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung, xét bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, phải làm thuê kiếm sống nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm của những người liên quan:

Bị cáo khai, lượng ma túy bị thu giữ được bị cáo mua của người tên C ở thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 25/7/2020. Tuy nhiên, bị cáo không cung cấp được họ tên, địa chỉ của người bán ma túy cho bị cáo. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới tiếp tục làm rõ xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Lượng ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang bị cáo là vật cấm lưu hành; 01 hộp giấy màu cam - trắng, 01 bọc nylon màu trắng, 01 nỏ thủy tinh, 01 cân điện tử là vật được dùng vào việc chứa ma túy, sử dụng ma túy, có giá trị chứng minh tội phạm, người phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Vì vậy, tịch thu, tiêu hủy lượng ma túy, các vật dụng này theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng có gắn 02 thẻ sim Vinaphone và Viettel, bị cáo sử dụng điện thoại này làm phương tiện phạm tội. Vì vậy, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước điện thoại di động này cùng 02 sim số kèm theo theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu EXCITER, có gắn biển số 47E1-311.04, bị cáo khai, xe mô tô này được bị cáo mượn của người tên L (bạn của bị cáo, không rõ họ, địa chỉ). Tuy nhiên, theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 18/8/2020 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh A, không tìm thấy dữ liệu về số khung, số máy của xe nhãn hiệu EXCITER bị thu giữ. Bên cạnh đó, theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 10/8/2020 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh A, xe mô tô biển số 47E1-311.04 do ông Y Khai N đứng tên chủ sở hữu. Đồng thời, theo Biên bản xác minh ngày 16/8/2020 do Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk lập, ông N cung cấp, ông N là chủ sở hữu xe mô tô hiệu Honda Winner, số máy KC26E1009783, số khung RLHKC2601GY062392. Vào khoảng tháng 7/2020, ông N làm mất biển số 47E1-311.04, không mất xe. Sau đó, ông N được cấp lại biển số và sử dụng cho đến nay.

Như vậy, xe mô tô hiệu EXCITER (có gắn biển số 47E1-311.04) không đủ điều kiện lưu thông và bị cáo sử dụng xe mô tô này làm phương tiện phạm tội. Đồng thời, ông N đã được cấp lại biển số mới. Cho nên, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước xe mô tô hiệu EXCITER cùng biển số 47E1-311.04 bị thu giữ theo các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

*1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Nguyễn Thành T: 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị giữ, ngày 26/7/2020 (ngày hai mươi sáu, tháng bảy, năm hai nghìn không trăm hai mươi).

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì được niêm phong (Vụ số 174/KLGT-PC09(MT) ngày 30/7/2020) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K và Đặng Hữu T. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, khối lượng 4,6214g (bốn phẩy sáu hai một bốn gam).

+ 01 (một) vỏ hộp màu trắng - cam;

+ 01 (một) bọc nilon trong suốt;

+ 01 (một) nỏ thủy tinh;

+ 01 (một) cân điện tử màu đen, mặt cân màu trắng.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu hồng có gắn 02 thẻ sim mạng Vinaphone và Viettel (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu xanh – đen, số khung RLCE5P710AY022168, số máy 5P71022168 cùng 01 (một) biển số 47E1-311.04.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới với Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của ông Y Khai N, bà Trịnh Thị Kim L, ông Đặng Thân Đ là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được Nm yết theo quy định pháp luật.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKSND H. Chợ Mới;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an H. C;
- CQTHAHS Công an H. C;
- CQĐT Công an H. Chợ Mới;
- Chi cục THADS H. C;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Chí Bình**